

Soạn bài: Hịch tướng sĩ

Soạn bài: Hịch tướng sĩ

I. Đọc – hiểu văn bản

Câu 1: Bài hịch bố cục thành 4 đoạn:

- Đoạn 1 (từ đầu đến "đến nay còn lưu tiếng tốt."): tác giả nêu ra các gương "trung thần nghĩa sĩ, bỏ mình vì nước" đã được lưu truyền trong sử sách để khích lệ lòng người.
- Đoạn 2 (từ "Huống chi ta" đến "ta cũng vui lòng."): từ việc phơi bày bộ mặt xấu xa của sứ giặc, tác giả bày tỏ lòng căm thù giặc sâu sắc.
- Đoạn 3 (từ "Các người ở cùng ta" đến "không muốn vui vẻ phỏng có được không?"): từ khắc sâu mối gắn bó ân tình giữa chủ và tướng, tác giả phân tích rõ thiệt hơn, được mất, đúng sai để chấn chỉnh những sai lạc trong hàng ngũ tướng sĩ (từ "Các người" đến "muốn vui vẻ phỏng có được không?") và đi đến việc vạch ra đường hướng hành động đúng, hứa hẹn tương lai (từ "Nay ta bảo thật" đến "không muốn vui vẻ phỏng có được không?").
- Đoạn 4 (từ "Nay ta chọn binh pháp" đến hết): nêu ra việc trước mắt phải làm và kết thúc bằng những lời khích lệ nghĩa khí tướng sĩ.

Câu 2: Tội ác và sự ngang ngược của kẻ thù được lột tả bằng những hành động thực tế và qua cách diễn tả bằng những hình ảnh ẩn dụ.

- Kẻ thù tham lam tàn bạo : đòi ngọc lụa, hạch sách bạc vàng, vét kiệt của kho có hạn, hung hãn như hổ đói. Kẻ thì ngang ngược đi lại nghênh ngang ngoài đường, bắt nạt tể phụ.
- Những hình tượng ẩn dụ 'lưỡi cú diều', 'thân dê chó' để chỉ sứ Nguyên cho thấy nỗi căm giận và lòng khinh bỉ giặc của Hưng Đạo Vương. Đồng thời, đặt những hình tượng đó trong thế tương quan 'lưỡi cú diều', 'xỉ máng triều đình', 'thân dê chó', 'bắt nạt tể phụ'. Trần Quốc Tuấn đã chỉ ra nỗi nhục lớn của mọi người khi chủ quyền đất nước bị xâm phạm.

Đoạn văn tố cáo tội ác giặc đã khơi gợi được lòng căm thù giặc, khích lệ tinh thần yêu nước bất khuất, ý thức trách nhiệm và nghĩa vụ

của tướng sĩ.

Câu 3: Lòng yêu nước căm thù giặc của Trần Quốc Tuấn thể hiện qua:

- Hành động: quên ăn, mất ngủ, đau đớn đến thất tim, thất ruột.
- Thái độ: uất ức, căm tức khi chưa trả thù, sẵn sàng hy sinh để rửa mối nhục cho đất nước.

Bao nhiêu tâm huyết, bút lực của Trần Quốc Tuấn dồn vào đoạn: *"Ta thường tới bữa quên ăn, nửa đêm vỗ gối, ruột đau như cắt, nước mắt đầm đìa, chỉ căm tức chưa xả thịt lột da, nuốt gan uống máu quân thù. Dẫu cho trăm thân này phơi ngoài nội cỏ, nghìn xác này gói trong da ngựa, ta cũng vui lòng"*. Mỗi chữ mỗi lời như chảy trực tiếp từ trái tim qua ngòi bút lên trang giấy. Câu văn chính luận mà đã khắc họa thật sinh động hình tượng người anh hùng yêu nước, đau xót đến quặn lòng trước cảnh tình đất nước, căm thù đến bầm gian tím ruột mong rửa nhục đến mất ngủ quên ăn, vì nghĩa lớn mà coi thường xương tan, thịt nát. Khi tự bày tỏ gan ruột, chính Trần Quốc Tuấn đã là một tấm gương yêu nước bất khuất có tác dụng động viên to lớn đối với tướng sĩ.

Câu 4:

Sau khi nêu mối ân tình giữa chủ soái và tướng sĩ, Trần Quốc Tuấn phê phán những hành động sai của tướng sĩ, đồng thời khẳng định những hành động nên làm nhằm thức tỉnh sự tự ý thức, trách nhiệm, tự nhìn nhận lại mình để điều chỉnh suy nghĩ cũng như hành động của tướng sĩ.

Khi phê phán hay khẳng định, tác giả đều tập trung vào vấn đề đề cao tinh thần cảnh giác, chăm lo rèn luyện để chiến thắng kẻ thù xâm lược. Bởi vì, bài hịch này dù trực tiếp là nhằm khích lệ tiến sĩ học tập cuốn Binh thư yếu lược do chính Trần Quốc Tuấn biên soạn, nhưng mục đích cao nhất chính là kêu gọi tinh thần yêu nước quyết chiến quyết thắng với ngoại xâm.

Câu 5:

Giọng văn rất linh hoạt, có khi là lời vị chủ soái nói với tướng sĩ dưới quyền ("Các người ở cùng ta... đi bộ thì ta cho ngựa", "Nay các người nhìn chủ nhục... thẹn"), có khi là lời người cùng ảnh ngộ ("Huống chi ta... gian nan", "lúc trận mạc... vui cười", "Lúc bấy giờ, ta cùng các người... bại trận") lúc là lời khuyên răn bày tỏ thiệt hơn ("Như vậy, chẳng những ... không muốn vui vẻ phỏng có được không ?), khi lại là lời nghiêm khắc cảnh cáo (làm tướng triều đình... muốn vui vẻ

phông có được không ?)...

Sự thay đổi giọng điệu như vậy phù hợp với nội dung cảm xúc và thái độ của tác giả, tác động cả về trí lẫn tình cảm, khơi dậy trách nhiệm của mọi người đối với chủ tướng cũng như với bản thân họ.

Câu 6: Một số đặc sắc nghệ thuật tạo nên sức thuyết phục người đọc bằng cả nhận thức và tình cảm ở bài "Hịch tướng sĩ". Gợi ý :

- Giọng văn khi bi thiết nghe ngào, lúc sục sôi hùng hồn, khi mỉa mai chế giễu, khi nghiêm khắc như xỉ mắng, lại có lúc ra lệnh dứt khoát.
- Kết cấu chặt chẽ, lập luận sắc bén.
- Sử dụng kiểu câu nguyên nhân – kết quả.
- Biện pháp tu từ : so sánh, điệp từ ngữ, điệp ý tăng tiến, phóng đại...
- Sử dụng những hình tượng nghệ thuật gợi cảm, dễ hiểu.

Câu 7:

Hịch tướng sĩ là một áng văn chính luận đặc sắc, với phong cách văn biền ngẫu có sức lay động lòng người.

Với kết cấu chặt chẽ, bài hịch cho thấy sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ với tình cảm, giữa lập luận với hình ảnh, dẫn chứng giàu sức thuyết phục.

Có thể thấy được cách triển khai lập luận của bài hịch qua lược đồ kết cấu sau:

Khích lệ lòng căn thù giặc và nỗi nhục của kẻ mất nước.	Khích lệ lòng trung quân ái quốc, lòng ân nghĩa thủy chung của những người cùng cảnh ngộ.	Khích lệ ý chí lập công và tinh thần xả thân vì nước của tướng sĩ.	Khích lệ lòng tự trọng và danh dự cá nhân của mỗi người trước vận mệnh quốc gia.
---------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------

Khích lệ lòng yêu nước và ý chí quyết tâm đánh thắng kẻ thù xâm lược.

II. Luyện tập

Câu 1:

Đọc bài hịch, ta có cảm tưởng như mỗi chữ, mỗi câu văn đều là những lời gan ruột của người anh hùng Trần Quốc Tuấn. Sau những câu văn hùng hồn, thấm đượm là hình ảnh người anh hùng yêu nước xót đau đến quặn lòng vì nước non bị quân thù giày xéo, là ngọn lửa căm thù hừng hực cháy trong tim, là sự nóng lòng rửa nhục đến quên ăn mất ngủ. Khi bày tỏ những đớn đau dằn vặt tự đáy lòng mình, chính Trần Quốc Tuấn đã nêu ra một tấm gương bất khuất về lòng yêu nước để cho tướng sĩ noi theo. Và như thế cũng có nghĩa là nó có sức động viên rất lớn đối với tinh thần tướng sĩ.

Câu 2: "Hịch tướng sĩ" vừa có lập luận chặt chẽ, sắc bén vừa giàu hình tượng, cảm xúc :

- Lập luận chặt chẽ sắc bén (kết cấu gồm 3 phần – xem câu 1, lý lẽ sắc bén có xưa – nay, gồm hơn – thiệt, trách nhiệm – quyền lợi,..., dẫn chứng sử sách chính xác, dễ hiểu).
- Giàu hình tượng, cảm xúc :
 - Khi tố cáo tội ác của kẻ thù, Trần Quốc Tuấn viết là lũ "cú điều", là loài "dê chó", cao hơn nữa chúng chỉ là những con "hổ đói" đang tìm cách săn mồi. Qua những hình ảnh ẩn dụ bọn sứ giặc không còn đại diện cho một quốc gia, không còn là con người. Chúng chỉ còn là lũ ác thú gian manh, là bọn giặc thù.
 - Khi bày tỏ tấm lòng mình, Trần Quốc Tuấn đã khắc họa được sống động hình tượng một vị chủ tướng yêu nước, căm thù giặc sâu sắc. Qua những hình ảnh thậm xưng, lối nói điệp ý và tăng tiến, người đọc hình dung vị chủ tướng đó đau xót đến quặn lòng trước cảnh tình đất nước, căm thù giặc đến bầm gan tím ruột, mong rửa nhục đến mất ngủ quên ăn, vì nghĩa lớn mà coi thường thịt nát, xương tan.
 - Cảm xúc trong bài hịch rất đa dạng. Khi thống thiết, khi sục sôi, khi nghiêm khắc, lúc lại ân tình...